

Số: 02/2021/QĐST-VDS

Y, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Đạng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2020/TLST-VDS ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2021/QĐST-VDS ngày 08 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2021/QĐST-VDS ngày 15 tháng 3 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lù A H, sinh năm 1984; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 30/10/2020, bản tự khai ngày 04/3/2021 và tại phiên họp người yêu cầu anh Lù A H trình bày: Anh và chị Vàng Thị S, sinh năm 1992, trú tại thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang qua thời gian tìm hiểu cả hai đi đến kết hôn vào ngày 10/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đông Minh, huyện Y, tỉnh Hà Giang, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống không có mâu thuẫn gì vợ chồng có 02 con chung là Lù Đức H, sinh ngày 12/3/2013, Lù Thị Hồng H, sinh ngày 14/8/2011. Đến ngày 18/8/2016 chị Vàng Thị S tự ý bỏ nhà đi kể từ đó không có tin tức và báo về cho gia đình, không rõ, không ai biết tung tích gì về chị S cũng như chị S không có liên lạc gì với gia đình, kể từ đó đến nay gia đình hai bên vẫn không ai có tin tức gì của chị S, mặc dù anh H và gia đình đã nhiều lần tổ chức tìm kiếm nhưng

không biết hiện chị S ở đâu còn sống hay đã chết. Hiện chị S đã biệt tích đã hơn 4 năm do vậy anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố chị S mất tích, đề nghị Tòa án xem xét quyết định.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ việc theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự Tòa án đã yêu cầu đương sự và đã thu thập tài liệu, chứng cứ để làm cơ sở cho việc giải quyết việc dân sự đúng quy định của pháp luật, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và niêm yết công khai đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, việc giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân huyện Y là đảm bảo tuân thủ thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị Tòa án nhân dân huyện Y chấp nhận yêu cầu của anh Lù A H, tuyên bố chị Vàng Thị S, sinh năm 1992, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vàng Thị S, sinh năm 1992; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Lù A H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Anh Lù A H và Vàng Thị S đăng ký kết hôn ngày 10/8/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, quá trình chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì, tuy nhiên ngày 18/8/2016 chị Vàng Thị S tự ý bỏ nhà đi biệt tích, không ai biết tung tích gì về chị S cũng như chị S không có liên lạc gì với ra đình, kể từ đó đến nay gia đình hai bên vẫn không ai có tin tức gì của chị S, quá trình chị S biệt tích anh H và gia đình đã nhiều lần tổ chức tìm kiếm nhưng không biết hiện chị S ở đâu còn sống hay đã chết.

[3] Công an xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang xác nhận chị Vàng Thị S, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang vắng mặt tại địa phương nơi cư trú từ năm 2016 đến nay không có tin tức gì.

[4] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh Lù A H, Tòa án nhân dân huyện Y ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 08/2020/QĐ-TA ngày 30/10/2020 đối với chị Vàng Thị S và niêm yết tại Trụ sở

UBND xã Đ và thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang đồng thời đã được thông báo trên báo Công lý 03 số liên tiếp 90, 91, 92 ra các ngày 06, 11, 13/11/2020 và được phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp vào hồi 17h 30 phút các ngày 12, 13, 14/11/2020.

[5] Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, Tòa án và gia đình vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc chị Vàng Thị S còn sống hay đã chết.

[6] Do vậy, yêu cầu của anh Lù A H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Vàng Thị S, sinh năm 1992 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và các Điều 387, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự nên cần được chấp nhận.

[7] Về con chung: Anh Lù A H xác nhận vợ chồng có 02 con chung hiện đang ở cùng anh, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Anh Lù A H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[9] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Nhận thấy anh Lù A H là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn lệ phí nên miễn nộp tiền lệ phí cho anh H theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Lù A H: Tuyên bố chị Vàng Thị S; sinh năm 1992; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn K, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn nộp 300.000^d tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho anh Lù A H.

Trả lại cho anh Lù A H 300.000^d tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: BB/2010/04205 ngày 30/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Lù A H có quyền kháng cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Y có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10

ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y
- Chi cục THADS huyện Y;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Đông Minh, huyện Y;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đoàn Ngọc Vĩnh